

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày: 10/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Huy, Nguyên là Giáo viên trường Trung học cơ sở Trưng Vương.

2. Ông Nguyễn Văn Quế

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Việt, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 22/11/2007 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội được 17 tuổi 08 tháng 11 ngày) tại: Thái Nguyên. Nơi thường trú: Xóm Soi Mít, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trịnh Xuân Thành** và bà **La Thị Liên**; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. **(Có mặt)**.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà La Thị Liên, sinh năm 1986, Nơi thường trú: Xóm Soi Mít, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên (là mẹ đẻ của bị cáo); **Có mặt**.

Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử: Bà Hoàng Thị Bình - Luật sư. **(Có mặt)**.

*** Bị hại:** Cháu Doãn Thành Duy, sinh ngày 20/3/2009; nơi thường trú: TDP Tân Thịnh 9, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên. **(Có đơn xin xét xử vắng mặt)**.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thu Huyền, sinh năm 1975, nơi thường trú: Tổ dân phố Tân Lập 03, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên **(Có đơn xin xét xử vắng mặt)**.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Lương Quang Anh, sinh ngày 29/6/2010, Nơi thường trú: Xóm Khuôn 5, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên **(Có mặt)**.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lương Quang Anh: Bà La Thị Chiêu, sinh năm 1989, nơi thường trú: **Xóm Khuôn 5, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).**

2. **Bà La Thị Liên** sinh năm 1986, nơi thường trú: **Xóm Soi Mít, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).**

* **Người làm chứng:** Anh Phạm Việt Tùng, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Tổ 8, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên. **Vắng mặt**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/8/2025, Trịnh Văn Việt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 20B2-298.35 (là xe của chị La Thị Liên, sinh năm 1986, HKTT: xóm Soi Mít, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên là mẹ của Việt), đi đến nhà Lương Quang Anh, sinh ngày: 29/06/2010, HKTT: Xóm Khuôn Năm, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên, đề rủ Quang Anh đi trộm cắp tài sản là xe mô tô đem bán lấy tiền tiêu xài, cả hai cùng thống nhất khi trộm cắp được tài sản đem bán và chia lợi nhuận Việt được hưởng 70%, còn Quang Anh được hưởng 30% giá trị tài sản trộm cắp được. Việt chở Quang Anh bằng xe mô tô của Việt đến quán game "Hoàng Anh" thuộc tổ 08, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên, do anh Phạm Việt Tùng, sinh năm 1984, HKTT: Tổ 8, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên làm chủ. Việt và Quang Anh ngồi chơi game ở hai máy tính sát nhau. Đến khoảng 08 giờ 30 phút thì Việt nói với Quang Anh là đi ra khu vực sân để xe của quán game xem có xe mô tô nào thì lấy trộm. Quang Anh đồng ý và cùng Việt đi ra cửa quán game, Việt nhìn thấy và chỉ cho Quang Anh xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu sơn đen mang biển kiểm soát: 20AG-002.88, đang dựng ở sân bên tay phải từ trong quán đi ra, đầu xe hướng vào cửa quán (**là xe của anh Doãn Thành Duy, sinh ngày: 20/3/2009, HKTT: Tổ dân phố Tân Thịnh 9, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên**). Việt bảo Quang Anh ra lấy trộm chiếc xe trên còn Việt đi vào đứng nấp tiền vào tài khoản game để chủ quán không quan sát camera tránh phát hiện Quang Anh lấy trộm xe, đồng thời cảnh giới cho Quang Anh thực hiện hành vi trộm cắp. Quang Anh đi bộ ra khu vực xe mô tô và quan sát xung quanh không có người trông coi, **quản lý. Quang Anh tiến lại sát xe mô tô lén lút dắt xe mô tô BKS 20AG-002.88 ra đường Tân Thịnh hướng đi ra đường Quang Trung. Khi Quang Anh dắt được khoảng 200m thì dừng lại chờ Việt. Việt điều khiển xe mô tô BKS: 20B2 – 298.35 đuổi theo sau Quang Anh, khi đi đến chỗ Quang Anh, Việt điều khiển xe mô tô của Việt dùng chân đẩy phía sau xe Quang Anh vừa trộm cắp được đi được khoảng 500m thì dừng lại. Việt dùng tay tháo dây điện ở mặt nạ phía trước xe trộm cắp được và đầu nối nổ máy. Quang Anh điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về nhà Việt để ở sân, còn Quang Anh về nhà. Việt giấu xe trộm cắp được ở bếp nhà Việt và tìm người mua. Sau khi phát hiện mất tài sản ngày 02/8/2025, anh Doãn Thành Duy đến cơ quan Công an phường Quyết Thắng trình báo sự việc mất trộm tài sản và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Quyết Thắng đã tiến hành rà soát camera tại quán game "Hoàng Anh" thuộc tổ 08, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên để xác minh, rà soát đối tượng trộm cắp xe mô tô BKS 20AG - 002.88. Quá trình làm việc phát hiện đối**

tượng nghi vẫn là Lương Quang Anh. Quá trình làm việc với Công an phường Quyết Thắng thì Quang Anh đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng Việt như trên. Sau đó, Việt đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Công an phường Quyết Thắng, ngoài ra Công an phường Quyết Thắng còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 20B2-298.35 là xe Việt dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Biên bản làm việc ngày 29/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành kiểm tra nội dung Camera đã thu tại nơi xảy ra vụ việc. Quá trình kiểm tra, Lương Quang Anh đã xác định người thanh niên có đặc điểm trong video đã thực hiện hành vi lấy trộm xe Honda Wave A, màu sơn đen, BKS: 20AG-002.88 chính là Quang Anh.

Ngày 09/8/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, biển số 20AG-002.88, màu sơn: đen, số khung: RLHJA3933SY446079, số máy: JA70E0939191 đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 3051/KL-HĐĐG ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Thái Nguyên kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, biển số 20AG-002.88, màu sơn: đen, số khung: RLHJA3933SY446079, số máy: JA70E0939191, đã qua sử dụng trị giá 16.830.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Trịnh Văn Việt đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và những chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, biển số 20AG-002.88, màu sơn: đen, số khung: RLHJA3933SY446079, số máy: JA70E0939191, đăng ký ngày 09/7/2025 đã qua sử dụng **trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Doãn Thành Duy quản lý sử dụng**; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE màu xanh đen bạc BKS 20B2-298.35, số máy JA39B1163118, số khung 3918KY301179, đã qua sử dụng **đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị La Thị Liên quản lý sử dụng**;

Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Trịnh Văn Việt và Lương Quang Anh đã bồi thường cho anh Doãn Thành Duy 10.000.000 đồng, anh Doãn Thành Duy đã nhận lại tài sản không đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà La Thị Liên là mẹ của Việt đã thay mặt Việt bồi thường cho anh Doãn Thành Duy số tiền 5.000.000 đồng và **bà Liên không yêu cầu Việt hoàn trả lại số tiền trên**.

Cáo trạng số 104/CT-VKSKV1 ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên đã truy tố Trịnh Văn Việt về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn Việt đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Việt phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 35, Điều 119 Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt: **Trịnh Văn Việt từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo**, ấn định thời gian thử thách theo quy định; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Liên không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Văn Việt nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, nhất trí về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện viện kiểm sát. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, còn đang trong tuổi mới lớn nhận thức pháp luật còn hạn chế. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo Trịnh Văn Việt** và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt **bị hại**, người đại diện hợp pháp cho bị hại, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với cháu Duy, chị Huyền, tuy nhiên cháu Duy, chị Huyền đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, về phần dân sự bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại xác định đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt cháu Duy, chị Huyền.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, biên bản kiểm tra nội dung video từ hệ thống camera giám sát, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, **Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:** Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 02/8/2025, tại quán game “Hoàng Anh” thuộc tổ 08, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên, Lương Quang Anh cùng Trịnh Văn Việt đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave A, màu sơn đen BKS: 20AG-002.88, đã qua sử dụng có giá trị 16.830.000 đồng của anh Doãn Thành Duy. Đến nay, tài sản trên đã thu hồi trả lại cho anh Doãn Thành Duy là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Lương Quang Anh chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật (tại thời điểm phạm tội mới đủ 15 tuổi 1 tháng 03 ngày)

Như vậy với hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Văn Việt đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 104/CT-VKSKV1 ngày 19/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên đã truy tố Trịnh Văn Việt về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều 173 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; **phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn**; bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] **Về hình phạt:** Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa bị cáo cảm thấy rất ăn năn hối cải và vô cùng ân hận về hành vi của mình có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Trong vụ án này, xét thấy chưa cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, Hội đồng xét xử xét xử bị cáo bằng hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người dưới 18 tuổi, áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, để đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Trịnh Văn Việt và Lương Quang Anh đã bồi thường cho anh Doãn Thành Duy 10.000.000 đồng, anh Doãn Thành Duy đã nhận lại tài sản không đề nghị bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bà La Thị Liên là mẹ của Việt đã thay mặt Việt bồi thường cho anh Doãn Thành Duy số tiền 5.000.000 đồng và bà Liên không yêu cầu Việt hoàn trả lại số tiền trên; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì, **do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.**

[8] Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, biển số 20AG-002.88, màu sơn: đen, số khung: RLHJA3933SY446079, số máy: JA70E0939191, đăng ký ngày 09/7/2025 đã qua sử dụng **trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Doãn Thành Duy quản lý sử dụng**; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE màu xanh đen bạc BKS 20B2-298.35, số máy JA39B1163118, số khung 3918KY301179, đã qua sử dụng **đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị La Thị Liên** quản lý sử dụng;

[9] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Đối với Lương Quang Anh, sinh ngày 29/6/2010 thời điểm phạm tội mới đủ 15 tuổi 1 tháng 03 ngày nên Quang Anh không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quy định tại Khoản 2, Điều 12 Bộ luật Hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Điểm a, Khoản 1, Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP; Đối với chị La Thị Liên (mẹ của Trịnh Văn Việt) quá trình điều tra xác định chị Liên không biết việc Việt dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý đối với chị Liên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Việt phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

[2]. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 65 của Bộ luật hình sự**; **Khoản 5 Điều 35, Điều 115, Điều 119, Điều 124, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên**

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn Việt** 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Trịnh Văn Việt** cho Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên giáo dục, Công an xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên giám sát trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trịnh Văn Việt có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đại Phúc, Công an xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[4]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1- Thái Nguyên;
- CQ CSĐT công an tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1- Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên.
- Lưu:Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1- Thái Nguyên;
- CQ CSĐT công an tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1- Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Đức Lương, tỉnh Thái Nguyên.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải